Ký bởi: CỤC HẢI QUAN
Cơ quan: Số 9 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội
Thời gian ký: 20/11/2026 17:10:29 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN

Số: 1872 /QĐ-CHQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Hải quan (đơn vị sử dụng ngân sách)

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 66/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định phân cấp thẩm quyền quản lý nội ngành của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong các lĩnh vực quản lý ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-CHQ ngày 15/4/2025 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc uỷ quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán và nhiệm vụ, quyền hạn của thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách theo Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-CHQ ngày 24/10/2025 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc ban hành quy trình thực hiện các nội dung quản lý ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, đầu tư ứng dụng CNTT của Cục Hải quan theo phân cấp tại Thông tư số 66/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1811/QĐ-CHQ ngày 11/11/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3374/QĐ-BTC ngày 18/11/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Hải quan (đơn vị sử dụng ngân sách) được giao theo Quyết định số 1811/QĐ-CHQ ngày 11/11/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan và Quyết định số 3374/QĐ-BTC ngày 18/11/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính theo số liệu tại phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban Tài - vụ Quản trị, Kế toán trưởng Cục Hải quan (đơn vị sử dụng ngân sách) thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Đ/c Cục trưởng (để b/c);
- Đ/c PCT Lưu Mạnh Tưởng (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử (đăng tải công khai);
- Lưu: VT, TVQT.

TUQ. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN TÀI VỤ - QUẢN TRỊ

Trịnh Văn Nhuận

Phụ lục

DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1872 /QĐ-CHQ ngày 20/11/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh dự toán						Chênh lệch tăng/giảm
		Đơn vị được sử dụng		Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội		Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 135/NQ-CP		
		Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=1-2+3-4+5-6*
A	**DỰ TOÁN THU**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Số thu phí được để lại sử dụng	0	0	0	0	0	0	0
B	**DỰ TOÁN CHI - NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**	**4.440.027.218**	**9.135.024.620**	**0**	**112.299.000.000**	**117.093.997.402**	**0**	**100.000.000**
I	**QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (Khoản 341)**	**4.340.027.218**	**9.135.024.620**	**0**	**112.299.000.000**	**117.093.997.402**	**0**	**0**
1	**Kinh phí thực hiện tự chủ**	**4.340.027.218**	**0**	**0**	**43.980.200.000**	**39.640.172.782**	**0**	**0**
1.1	Chi quản lý hành chính theo định mức	4.340.027.218	0	0	43.980.200.000	39.640.172.782	0	0
2	**Kinh phí không thực hiện tự chủ**	**0**	**9.135.024.620**	**0**	**68.318.800.000**	**77.453.824.620**	**0**	**0**
2.1	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình	0	0	0	22.406.600.000	22.406.600.000	0	0
a	*Chi mua sắm tài sản*	*0*	*0*	*0*	*280.500.000*	*280.500.000*	*0*	*0*
b	*Chi sửa chữa tài sản*	*0*	*0*	*0*	*7.861.600.000*	*7.861.600.000*	*0*	*0*
c	*Chi sửa chữa, bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình*	*0*	*0*	*0*	*14.264.500.000*	*14.264.500.000*	*0*	*0*
2.2	Chi thuê kênh truyền	0	0	0	2.271.700.000	2.271.700.000	0	0
2.3	Chi mua vật tư, ấn chỉ	0	0	0	12.452.500.000	12.452.500.000	0	0

STT	Nội dung	Điều chỉnh dự toán						Chênh lệch tăng/giảm
		Đơn vị được sử dụng		Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội		Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 135/NQ-CP		
		Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=1-2+3-4+5-6*
2.4	Các nghiệp vụ đặc thù về chống buôn lậu, kiểm tra, kiểm soát, tình báo hải quan; bảo quản, lưu giữ, xử lý tang vật vi phạm, hàng tồn đọng; chi điện, nhiên liệu, nhân công vận hành máy móc, trang thiết bị chuyên dùng như máy soi, tàu, thuyền, ca nô,...; đánh giá an toàn bức xạ, cấp phép vận hành đối với máy soi container, máy soi hành lý; chi nuôi, tập luyện chó nghiệp vụ; mua bảo hiểm, đăng kiểm cho tàu, thuyền,... phục vụ công tác chuyên môn của ngành Hải quan	0	9.135.024.620	0	23.936.800.000	33.071.824.620	0	0
2.5	Các khoản chi chuyên môn nghiệp vụ khác của ngành Hải quan (như: ủy nhiệm thu thuế; thuê luật sư bảo vệ quyền lợi của Nhà nước, của cơ quan hải quan trước tòa án; trưng cầu giám định về phân tích phân loại hàng hóa; chi chuyển phát nhanh seal định vị điện tử)	0	0	0	1.069.100.000	1.069.100.000	0	0
2.6	Chi tiền lương và chi hoạt động cho viên chức làm việc trong cơ quan hành chính	0	0	0	292.000.000	292.000.000	0	0
2.7	Kinh phí duy trì hoạt động Cổng thông tin thương mại quốc gia (VTIP)	0	0	0	43.800.000	43.800.000	0	0
2.8	Chi thực hiện các nhiệm vụ triển khai, phối hợp với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực Hải quan	0	0	0	3.604.600.000	3.604.600.000	0	0
2.9	Chi tuyên truyền phục vụ công tác toàn ngành	0	0	0	2.241.700.000	2.241.700.000	0	0

STT	Nội dung	Điều chỉnh dự toán						Chênh lệch tăng/giảm
		Đơn vị được sử dụng		Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội		Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 135/NQ-CP		
		Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=1-2+3-4+5-6*
II	**Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**100.000.000**						
3	**Nguồn vốn đầu tư công**	**100.000.000**	**0**	**0**			**0**	
	Dự án khởi công mới năm 2026	**100.000.000**						
	Xây dựng Hệ thống công nghệ thông tin thực hiện Hải quan số	100.000.000						